

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày: 31-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Xuân Dũng
2. Bà Trương Thị Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Đoan Thục, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 575/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Đặng Đình T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15 tháng 9 năm 1994 tại thị xã A, tỉnh Bình Định; Thẻ căn cước công dân: 052094011081; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn B, sinh năm 1945 và bà Lý Thị L (chết); vợ: Trần Thị H, sinh năm 1998; con: Có 03 người (lớn sinh năm 2017; nhỏ sinh năm 2022); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/4/2020, Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định đã tuyên phạt Đặng Đình T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 21/2020/HSST). Ngày 08/02/2021, chấp hành xong hình phạt, đã xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/01/2025, chuyển tạm giam ngày 23/01/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn N, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Thanh T2, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn N, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 21/01/2025, Đặng Đình T chuẩn bị 01 cái cửa cầm tay, 01 cái bay, 01 cái kéo điều khiển xe mô tô loại Sirius, biên kiểm soát 77F1-628.21 (xe của Đặng Đình T) đến xã N, thị xã A dạo tìm mai cảnh để đào trộm. Khi đến cầu B thuộc xã N, thấy ven đường bê tông dọc theo bờ sông có nhiều mai cảnh trồng dưới đám ruộng nhưng lại không có đèn đường chiếu sáng và vắng người qua lại. Đặng Đình T cất giấu xe mô tô rồi cầm các công cụ đã chuẩn bị vào vườn mai của ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1970, ở thôn N, xã N dùng điện thoại di động hiệu Vivo Y55 bật đèn pin chiếu sáng tìm kiếm những cây mai cảnh có giá trị để đào trộm. Đặng Đình T lần lượt đào và cưa 03 cây mai cảnh (cùng có đặc điểm: cao khoảng 1,6m, tán rộng 1,4m, dáng long) thì bị ông Nguyễn Thanh T1 cùng với con ruột là Nguyễn Thanh T2 bắt quả tang.

- Ngày 23/01/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã A có bản kết luận định giá tài sản số: 03/KL-HĐĐGTS, kết luận:

+ 01 cây mai dáng long, có chu vi gốc 41cm, tán rộng 140cm, chiều cao 160cm, trị giá 4.000.000 đồng.

+ 01 cây mai dáng long, có chu vi gốc 49cm, tán rộng 140cm, chiều cao 160cm, trị giá 4.900.000 đồng.

+ 01 cây mai dáng long, có chu vi gốc 54cm, tán rộng 140cm, chiều cao 160cm, trị giá 5.800.000 đồng.

Tổng trị giá thiệt hại là 14.700.000 đồng.

+ Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu gồm: 01 cây mai dáng long, chu vi gốc 41cm, chiều cao 25cm (đã bị cắt chi, cành); 01 cây mai, dáng long chu vi gốc 49cm, chiều cao 45cm (đã bị cắt chi, cành); 01 cây mai dáng long, chu vi gốc 54cm, chiều cao 54cm (đã bị cắt chi, cành).

+ Vật chứng đang tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh - xám, biên kiểm soát 77F1- 628.21; 01 điện thoại di động, hiệu vivo Y55, màu hồng, gắn sim số 0973.690.636; 01 cái bay có phần lưỡi bằng kim loại dài 14cm, phần tay cầm bằng gỗ dài 16cm; 01 cái kéo có phần tay cầm dài 12cm được bọc vỏ nhựa màu trắng - đỏ, phần lưỡi bằng kim loại có chiều dài 08cm; 01 cái cửa cầm tay, có cán gỗ dài 22cm, có phần lưỡi bằng kim loại dài 20cm.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSAN ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Đặng Đình T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Đình T về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Đặng Đình T từ 09 đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì nên miễn xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo Đặng Đình T xe mô tô, điện thoại di động và tịch thu tiêu hủy 01 cái bay, 01 cái kéo, 01 cái cửa cầm tay.

- Bị cáo Đặng Đình T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và lời nói sau cùng, bị cáo Đặng Đình T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng được đảm bảo, các nguyên tắc trong tố tụng hình sự được thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật hình sự.

[2] Kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, lời khai người bị hại và kết quả khám nghiệm hiện trường, thu giữ tang vật đã chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 21/01/2025, bị cáo Đặng Đình T mang theo các công cụ gồm kéo cắt cây, bay thợ hồ và cửa cầm tay lén lút vào vườn mai của ông Nguyễn Thanh T1 trồng ở đám ruộng ven bờ sông C thuộc thôn N, xã N, thị xã A đào trộm 03 cây mai cảnh trồng dưới đất thì bị gia đình ông Nguyễn Thanh T1 bắt quả tang. Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã A, giá trị 03 cây mai là 14.700.000 đồng nên hành vi của bị cáo Đặng Đình T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Đình T là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm hại đến tài sản thuộc sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Đặng Đình T có đủ khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi nhưng vì bản chất

tham lam, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Đặng Đình T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Đình T có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý hình sự về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện. Vì thế cần thiết phải xử phạt bị cáo Đặng Đình T mức án nghiêm khắc hơn để trừng trị và giáo dục bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Thanh T1 đã nhận lại 03 cây mai bị đào trộm và không có yêu cầu bồi thường.

[6] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô loại Sirius, biển kiểm soát 77F1-62821 và điện thoại di động hiệu Vivo Y55 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Đặng Đình T, bị cáo sử dụng các tài sản này là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách. Các công cụ bị cáo Đặng Đình T dùng vào việc phạm tội gồm cửa cầm tay, bay thợ xây, kéo cắt cây cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo Đặng Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Đặng Đình T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/01/2025.
3. Về bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Nguyễn Thanh T1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh – xám, biển kiểm soát 77F1-62821, số máy E3T6E461935, số khung 1720LY074831; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y55, màu hồng, gắn sim số 0973.690.636.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cái bay có phần lưỡi bằng kim loại dài 14cm, phần tay cầm bằng gỗ dài 16cm; 01 (một) cái kéo có phần tay cầm dài 12cm, được bọc vỏ nhựa màu trắng – đỏ, phần lưỡi bằng kim loại có chiều dài 08cm; 01 (một) cái cửa cầm tay, có cán gỗ dài 22cm, có phần lưỡi bằng kim loại dài 20cm.

(Các vật chứng được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2025).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đặng Đình T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định
- VKSND tỉnh Bình Định
- VKSND TX. An Nhơn
- CQ CSĐT Công an tỉnh Bình Định
- CQ THAHS Công an tỉnh Bình Định
- Chi cục THA TX. An Nhơn
- Phòng HSNV Công an tỉnh Bình Định
- Bị cáo, người bị hại
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn